TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2021/HS-PT
Ngày 08/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chất
Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Tuấn
Bà Vũ Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 59/2020/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 26/4/2002; Nơi cư trú: Thôn K, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Việt G và bà Phạm Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị hại không có kháng cáo:

- Bà Nguyễn Thị Ê, sinh năm 1966;
- Ông Nguyễn Việt G, sinh năm 1984;
- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1982.

Đều cư trú tại: Thôn K, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/9/2020, Nguyễn Văn H quan sát xưởng may P của bà Nguyễn Thị Ê, ông Nguyễn Việt G và bà Phạm Thị H ở thôn K, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương thấy

cửa khóa, không có người trông coi. H trèo qua ô cửa thoáng gần cửa chính vào bên trong xưởng may thấy có máy may công nghiệp , H đi đến kho chứa đồ cầm một bao dứa màu đen , năm cờ lê đầu tròng bằng kim loại kích cỡ loại 8, 9, 11, 12, 13 và một chiếc kéo đem đến chỗ kê bàn gỗ có gắn máy may công nghiệp nhãn hiệu Siruba màu trắn g. H dùng cờ lê tháo ố c vít chân máy may , dùng tay bê phần thân máy cho vào trong bao dứa để xuống dưới nền xưởng . H tiếp tục tháo các linh kiện của máy may để vào trong bao dứa thì bị phát hiện.

Tại kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 28/9/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Hải Dương kết luận : Một máy may công nghiệp nhãn hiệu Siruba màu trắng, có giá trị 5.000.000đ.

Tại bản án sơ thẩm số 59/2020/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện T tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản; căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H 06 tháng tù. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21 tháng 12 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Văn H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng thuộc trường hợp chưa đạt. Hình phạt 06 tháng tù là quá nghiêm khắc, trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, chứng tỏ bị cáo thực sự ăn năn hối cải. Do vậy đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS, chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, quan điểm của đại diện VKSND tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/9/2020 tại xưởng may P của bà Nguyễn Thị Ê, ông Nguyễn Việt G, bà Phạm Thị H ở thôn K, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp một máy may công nghiệp nhãn hiệu Siruba màu trắng trị giá 5.000.000đ. Do đó Tòa án nhân dân huyện T xét xử bị cáo H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Khi bị cáo đang thực hiện hành vi phạm tội thì bị phát hiện bắt quả tang, tài sản được trả cho bị hại, không bị hư hỏng nên thuộc trường hợp Phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 BLHS. Cấp sơ thẩm căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt H 06 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng thấy rằng: Do cần tiền tiêu xài mà bị cáo trộm cắp tài sản của chính bố mẹ đẻ mình và ngang nhiên thực hiện hành vi trộm cắp vào ban ngày, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần y án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 59/2020/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 57 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 08/3/2021.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện T (2 bản);
- VKSND huyện T;
- CQCSĐT, CQTHAHS – CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Chất